Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

STEM ACCREDITED EDUCATIONAL PROGRAM

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 11A - KHXH-ISP04

Áp dụng từ ngày/Applied from: 25/08/2025

GVCN/Homeroom teacher:Phan Thị Hải Yến

BUỔI *Session*	TIẾT *Period*	THỜI GIAN *Time*	THỨ HAI *Mon*	THỨ BA *Tue*	THỨ TƯ *Wed*	THỨ NĂM *Thu*	THỨ SÁU *Fri*
SÁNG *Morning*		06:45 - 07:15	*Ăn sáng*				
		07:20 - 07:35	Chào cờ	Đọc sách	Đọc sách	Đọc sách	Đọc sách
	1	07:40 - 08:20	SHCN	Ngữ Văn	Địa lý	Ngữ Văn	GDĐP (STEAM PBL)
	2	08:25 - 09:05	GDTC	Ngữ Văn	Tự học/Ôn tập	Ngữ Văn	GDĐP (STEAM PBL)
	3	09:10 - 09:50	GDTC	English	English (Expat)	Ngữ Văn	English
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:50	English	English	English (Expat)	GDKT&PL	English
	5	10:55 - 11:35	English	GDKT&PL	English (Expat)	GDKT&PL	English (Expat)
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU *Afternoon*	6	13:30 - 14:10	Địa lý	Toán	Toán	Toán	Toán
	7	14:15 - 14:55	Địa lý	Hướng nghiệp	Toán	English (Expat)	Toán
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:55	Lịch sử	Đại sứ	Tin học - CN-KT	English (Expat)	Vật lý
	9	16:00 - 16:40	Lịch sử	Đại sứ	Tin học - CN-KT	Lịch sử	Vật lý

**GTS: Giá trị sống *Tin học - CNKT: Công nghệ Kỹ thuật *GDCD/KNS: Giáo dục công dân *GD KT&PL: Giáo dục kinh tế và pháp luật *GDTC: Giáo dục thể chất*

**SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm *KHTN: Khoa học tự nhiên *GDĐP (STEAM PBL) : Giáo dục địa phương và dự án STEAM *HĐTN.HN: Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp*